

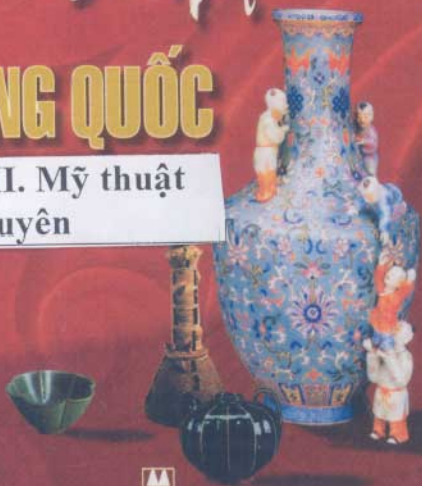
Biên Dịch :
NHẬT NHƯ - PHẠM CAO HOÀN

ĐỒ ĐIỂN

Mỹ
Thuật

TRUNG QUỐC

Tập VII. Mỹ thuật
đời Nguyên



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

Biên dịch

Khát Như - Phạm Cao Hoàn

ĐỒ ĐIỂN MỸ THUẬT *Trung Quốc*



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

VII. MỸ THUẬT ĐỜI NGUYÊN (1277-1368)

*T*riều Nguyên vào cuối thời phong kiến ở Trung Quốc.

Mỹ thuật đời Nguyên phát triển qua sự giao lưu và dung hợp giữa các dân tộc, một số mặt như công nghệ, hội họa, điêu khắc mang sắc thái dân tộc, khiến mỹ thuật thời Đường Tống phát triển toàn diện, đạt nhiều thành tựu về kỹ xảo và sáng tác đa dạng. Lại thêm người Mông Cổ ra sức sử dụng sĩ phu Hán tộc, khiến văn hóa truyền thống, một đạo bị chiến tranh suy tàn, đã dần dần khôi phục, thủ đô (nay là Bắc Kinh) đã trở thành trung tâm chính trị văn hóa toàn quốc, tụ tập rất nhiều họa sĩ, vùng Giang Nam kinh tế văn hóa phồn thịnh từ Ngũ đại đến nay, vẫn duy trì được tình trạng, sáng tác thư họa phong phú.

Sự thống nhất đời Nguyên, thúc đẩy tình dung hợp giữa các dân tộc, nhưng do giới thống trị thực hành chính sách kỳ thị dân tộc, nên giới

làm thủ công nghiệp ở vào địa vị thấp kém, kinh tế xã hội phát triển vô cùng sôi động, đời Đường đi vào trầm lặng. Một bộ phận sĩ phu Hán tộc trong cơ cấu thống trị khó mà phát triển, nên chỉ có thể gởi tâm tình vào thơ văn. Chính trị cuối đời Nguyên càng thêm thối nát, mâu thuẫn dân xen sâu sắc, không ít văn nhân ở vào cảnh ngộ bất mãn, thường lấy thư họa để tỏ sự thanh cao. Trong hội họa, phong cách nghệ thuật đời Nguyên được định hình. Sự hưng thịnh của tranh sơn thủy, thủy mặc, hoa điểu trúc thạch đã đẩy hội họa hình thành từ Tống Kim đến nay lên tới cao trào mới. Hội họa của văn nhân thi sĩ đời Nguyên vọt lên địa vị quan trọng, Triệu Mạnh Phủ với trình độ nghệ thuật thâm hậu, đã trở thành nhân vật trung tâm. Ông dung hợp sở trường của hội họa Đường Tống thành một phong cách riêng, về nhân vật, sơn thủy, hoa điểu, trúc thủy, không gì không giỏi, tác phẩm để đời của ông rất nhiều. Họa sĩ từ giữa tới cuối đời Nguyên có ảnh hưởng lớn với đời sau là Hoàng Công Vọng, Ngô Trấn, Nghệ Toàn và Vương Mông được gọi là "Nguyên tứ gia". Họ đều là văn nhân trong vùng Giang Chiết, đều sở trường tranh sơn thạch, thủy mặc, cả trúc thạch. Cuối đời Nguyên, xã hội loạn lạc, địa vị và hoàn cảnh họ không giống nhau, nhưng đều có sự bất mãn, về nghệ thuật, họ chịu ảnh hưởng của Triệu Mạnh Phủ, hội họa của họ biểu hiện rõ tâm cảnh và sinh hoạt của họ, tình điệu phần nhiều sa vào cảm thương, đạm bạc, cô

quạnh, phản ánh, tình tự hoang mang bối rối trong thời loạn lạc. Dòng chính của hoa điều đời Nguyễn phát triển theo tình cảm của văn nhân, rất ít bức nặng về màu hoa lệ tế nhị như của họa viện đời Tống, thủy mặc tả ý của văn nhân lại bông bột hưng khởi, thể hiện sự biến đổi lớn lao trong lãnh vực hoa điều. Về nhân vật ít có tác phẩm biểu hiện sinh hoạt, phong tục xã hội, chủ về cao nhân nhā sĩ và văn học cổ kim.

Với thống trị, đời Nguyễn đối với tôn giáo, lợi dụng chính sách bảo hộ nên Lạt Ma Giáo được tôn vinh cao độ. Đạo Lão cũng có địa vị hiển hách, quy mô chùa chiền không ngừng mở rộng, cho nên Bích họa vẫn có quy mô tương đối. Đôn Hoàng và một dãy Sơn Tây có không ít tác phẩm còn sót lại. Đặc biệt là cung Vinh Lạc ở Vinh Tế Sơn Tây (nay dời về Nhuế thành), là nơi ở cũ của thần tiên Đạo Lão Lữ Đồng Tân, trung tâm của toàn chân giáo đời Nguyễn. Bích họa điện Tam Thanh, cung Vinh Lạc "Triều nguyên đồ", lấy tám hình làm trung tâm, các loại thần kỳ hơn 200 vị, hình tượng phong phú, quy mô hùng vĩ, chất liệu quý hiếm vẫn giữ được phong cách Bích họa.

Di chỉ kiến trúc đời Nguyễn bảo tồn được, phần nhiều là chùa chiền, có cái còn Bích họa và điêu khắc. Như cung Vinh Lạc ở Nhuế thành, Quảng Thắng chùa Hạ và miếu thủy thần ở Hồng Động, tháp màu trắng chùa Diệu ứng Bắc Kinh xây dựng trong thời hưng khởi của Lạt Ma giáo đời Nguyễn.

Thành tựu của công nghệ gốm sứ đời Nguyên rất huy hoàng. Cảnh Đức trấn thời đó đã phát triển thành trung tâm chế đồ sứ của toàn quốc men hoa xanh và men đỏ trong lò này, mở ra cục diện mới của sứ tô màu. Công nghệ nhuộm dệt, đồ sơn... cũng được phát triển đồng bộ.





● (Trái) Hiệp đàn du ky đồ (Kỳ đàn cưới ngựa đi chơi) - đời Nguyên, Triệu Ung).



(Phải) Động đình Đông Sơn đồ (Tranh Đông Sơn ở Hồ Động đình) - đời Nguyên, Triệu Mạnh Phủ.



● Bát hoa đồ - đời Nguyên,
Tiền Tuyên.



Thước hoa thu sắc đồ (Trời thu
tươi đẹp và chim khách) - đời
Nguyên, Triệu Mạnh Phủ.



● Nhị mã đồ (bức 1) - đời Nguyên, Nhậm Lương Phát.



Điều lương đồ (Tranh đất ngựa tốt)
- đời Nguyên, Triệu Mạnh Phủ.



- Hồng y Thiên trúc tăng (Sư Ấn độ áo đỏ)
- đời Nguyên, Triệu Mạnh Phủ.



Tiên hạ đồ (chi tiết) (Tranh nghệ
mát mùa hè) - đời Nguyên, Lưu
Quán Đạo.



● Mạc trúc đồ - đời Nguyên,
Quản Đạo Thăng.



● Vân hoành tứ linh đồ (Tranh Mây dăng núi cao) đời Nguyên, Cao Khắc Thái.



● Song câu trúc đồ (Thanh trúc hai móc câu) Nguyên, Lý Khán.

- Thanh ảnh hồng tâm đồ (Tranh bóng xanh tâm đỏ), đời Nguyên, Triệu Ung.



Bình lâm viễn sơn đồ (Rừng ngang núi xa), đời Nguyên, Thẩm Huyền.





- Phú Xuân sơn Cư đồ
(nhà ở núi Phú Xuân -
đời Nguyên, Hoàng
Công Vọng.



- (Trái) Thủy các thanh u đồ - đời Nguyên, Hoàng Công Vọng.



(Phải) Đan nhai ngọc thụ đồ (Núi sơn cây ngọc) - đời Nguyên, Hoàng Công Vọng.



- (Trái) Phú Xuân đại lĩnh đồ (Tranh núi lớn ở Phú xuân) - đời Nguyên, Hoàng Công Vọng.



- (Phải) Dao Trì tiên khánh đồ (Tiên vui chơi ở cung Giao Trì) - đời Nguyên, Trương Úc.



- Cửu ca đồ (Minh họa thơ Khuất Nguyên) - đời Nguyên, Trương Úc



● Khê phủ đồ (Tranh vịt trời ở khe)
- đời Nguyên, Trần Lâm.



Mặc mai đồ - đời
Nguyên,
Ngô Trấn.



● Lục quân tử đồ - đời Nguyên, Ngô Toàn.



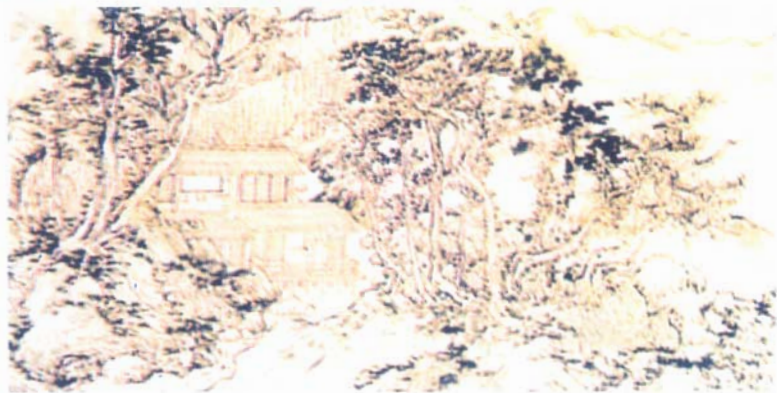
- Vũ huyệt không Lâm (Rừng vắng sau cơn mưa) đời Nguyên, Nghệ Toàn.



Tuyết cương độ quan đồ (Núi tuyết vượt ải quan) đời Nguyên, Mã Uyển.



- Thanh biệ ẩn cư đồ (Tranh ở ẩn tại Thanh biệ) đời Nguyên, Vương Mông.



- Huệ lý tiểu án đồ quyển (Cuốn tranh vẽ cảnh ở ẩn chân núi Huệ) - đời Nguyên, Vương Mông.



Xuân đường liễu sắc
(Đồ sắc liễu ao xuân)
- đời Nguyên, Chu
Thúc Trọng.



- (Trái) Thu sơn thảo đường đồ (Nhà cỏ tiên ở núi) đời Nguyên, Vương Mông.



- (Phải) Thần nhạc Quỳnh lâm đồ (Núi Thần, rừng Quỳnh) - đời Nguyên, Phương Tông Nghĩa.

- (Trái) Tuế hàn đồ (Trời se lạnh cuối năm) đời Nguyên, Dương Duy Trinh.



- (Phải) Nghiêng Lăng điều dài đồ (Đài câu cá của Nghiêng Lăng) - đời Nguyên, Tát Đô Thích.



● Tuyết trúc đồ - đời Nguyên, Quách Tỷ.



Sơn lâm thanh thú đồ (Thú thanh nhĩ núi rừng) - đời Nguyên, Trương Quán.



- Cổ mộc tùng hoàng đồ (Cây cổ bụi tre trúc) đời Nguyên, Lý Sĩ Hạnh.



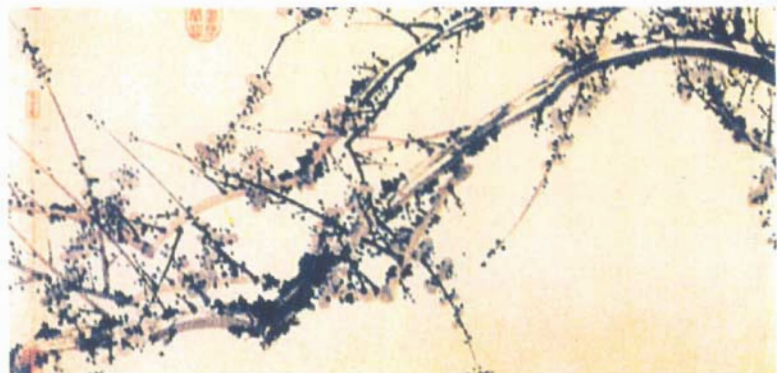
Khô mộc trúc thạch đồ (Cây khô trúc đá)
- đời Nguyên, Ngô Trấn.



- Tú Dã hiên đồ (nhà ở cánh đồng thanh tú) đời Nguyên, Chu Đức Nhuận



Thu khả thanh tiêu đồ
(Thuyền mùa thu trong
bóng mát, đời Nguyên,
Thịnh Mậu.



- Xuân tiêu tức đồ (Tranh tin xuân)
đời Nguyên, Trâu Phục Lôi.



Đao cầm tiêu tức đồ
(Đánh đàn ngắm cảnh)
đời Nguyên, Đường Lệ.



● Ngư phụ đồ (Tranh ông câu)
- đời Nguyên, Ngô Trấn.



Mặt mai đồ - đời
Nguyên, Vương Miện.



● (Trái) Văn hương cao tiết đồ
(Hương muộn tiết cao) đời
Nguyên, Kha Cử Tư.



(Phải) Sơn cư nạp lương
đồ (Ở núi hóng mát) đời
Nguyên, Thịnh Mậu.



● Hàn lâm đồ (Tranh rừng lạnh)
- đời Nguyên, Tào Tri Bạch.



🍎 Trúc đào cầm kê đồ (Thanh trúc đào gà gô) - đời Nguyên, Vương Uyên.



- Dương Trúc Tây tiểu tượng (Chân dung dương trúc tây) - đời Nguyên, Vương Dịch Nghệ Toàn.



- Hán uyển đồ (Tranh vườn ngự nhà Hán) - đời Nguyên, Lý Dung Cận.

Đối tọa đồ
(Tranh ngồi
đối diện) -
Ninh gia
doanh, ngoại
ô thị trấn Xích
Phong, Nội
Mông Cổ.





- Hậu cung phụng thực (Dâng đồ ăn trong hậu cung) - đời Nguyên, Quảng thắng tự huyện Hồng Động - Sơn Tây.



Mãi ngư (mua cá) - đời Nguyên, Quảng Thắng tự huyện Hồng Động Sơn Tây.



Đạo Đồng đời Nguyên, Mộ Phùng Đạo Chân Tông trang, ngoại ô thành phố Đại Đồng Sơn Tây.

Lữ Đồng Tân tượng (chi tiết) (Tranh tiên Lữ Đồng Tân) - đời Nguyên, Vĩnh Lộc cung Huế thành Sơn Tây.





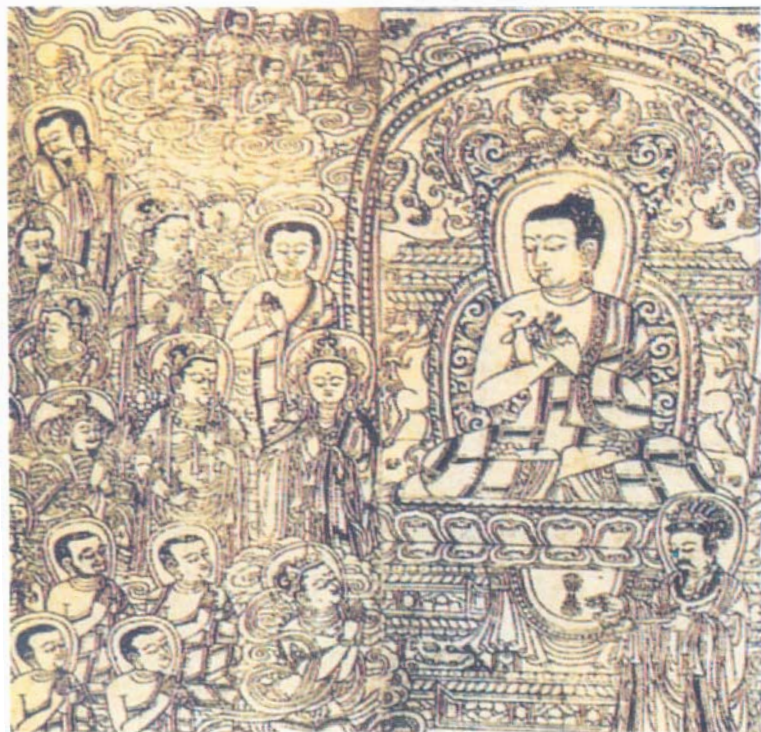
- Triều Nguyễn đồ - Thái Ất cử hốt (Tranh châu Trời - Thái Ất nâng hốt) - đời Nguyên, Vĩnh Lộc cung Nhứt thành Sơn Tây.

- Triều Nguyên đồ - (Phụng bảo Ngọc nữ. (Tranh châu Trời - Ngọc nữ dâng báu) - đời Nguyên, Vĩnh Lạc cung Nhuế thành Sơn Tây.





- Triều Nguyên đồ (Huyền Nguyên thập tử chi nhất) (Tranh châu Trời - một trong Huyền Nguyên thập tử) - đời Nguyên, Vĩnh Lạc cung Nhuế thành Sơn Tây.



- Trích sa Đại tạng kinh quyển thủ đồ (bộ phận) (Tranh cuộn Kinh Đại tạng sỏi cát) - đời Nguyên, Thư viện tỉnh Quảng Tây tàng trữ.



- Xí Thịnh Quang Phật - đời Nguyễn, Hang thứ 61 hang mạc Cao Đôn Hoàng.



- Tụ tại Quan Âm - đời Nguyên, Viện Bảo tàng tỉnh Sơn Tây.

Tăng
Trưởng
Thiên
Vương -
đời
Nguyên,
Quan vân
đài Cư
Dung
huyện
Xương Bình
Bắc Kinh.





● Tháp Chùa Diệu Ứng -
đời Nguyên, Bắc Kinh.



- Ngũ Quan Vương - đời Nguyên, Thanh liên tỵ thành phố Tấn thành Sơn Tây.

- Vô Lượng Thọ Phật -
đời Nguyên, Phi lai
phong thành phố Hàn
Châu Chiết Giang.



Tượng người dắt ngựa - đời Nguyên, Viện
Bảo tàng tỉnh Thiểm Tây.



- Độ hải Quan Âm (Quan Âm vượt biển) -
đời Nguyên, Phúc Thắng tự nguyện tịnh
Tân Giảng Sơn Tây.

- Hư Nhật Tử (một trong nhị thập bát tú) - đời Nguyên, Ngọc Hoàng miếu thành phố Tấn thành Sơn Tây.



Thập Nhị Thuộc Dương
- đời Nguyên, Ngọc
Hoàng miếu thành phố
Tấn thành Sơn Tây.



- Tượng Phật bằng đồng - đời Nguyên, Viện Bảo tàng Cố Cung Bắc Kinh.



- Tì Thấp Nô - đời Nguyên, Nam hiệu trường thành phố Tuyên Châu Phúc Kiến.



- Thụy La Hán (La Hán ngũ) - đời Nguyên, Thanh liên tự thành phố Tấn thành Sơn Tây.



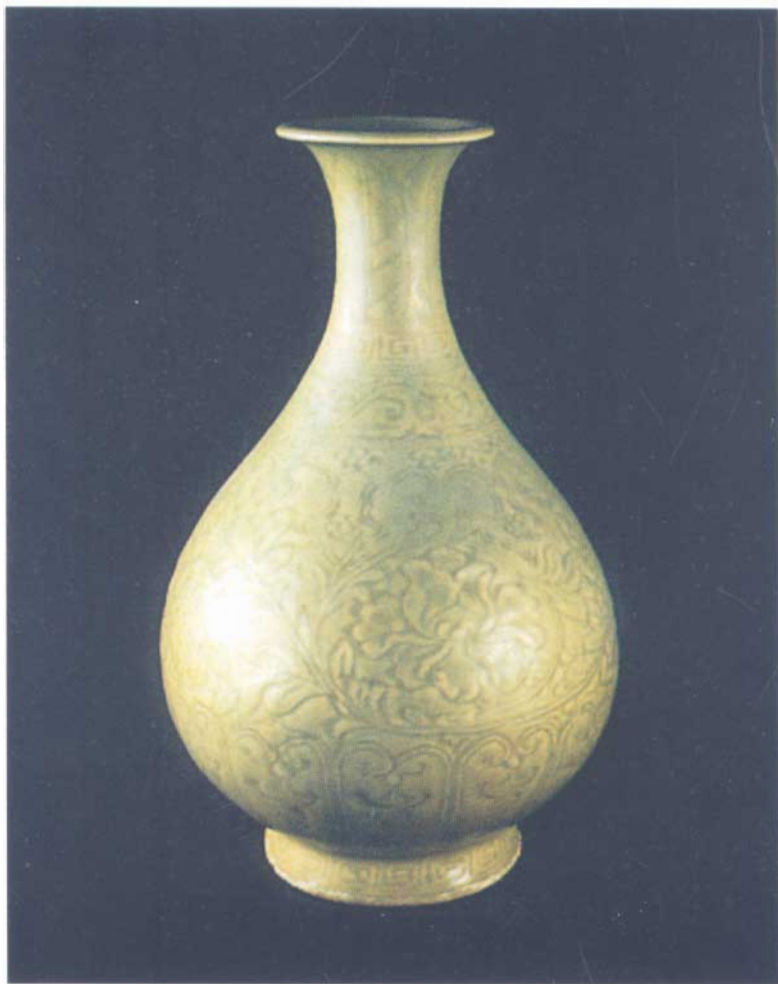
- Ngăn sa (Bè bằng bạc) - đời Nguyên, Viện Bảo tàng Cố Cung Bắc Kinh.



- Bất Không La Sát Quán Âm - đời Nguyên, Phi lai phong thành phố Hàng Châu Chiết Giang.



Trần nhà trang trí của tam thanh điện - đời Nguyên, Vĩnh lạc cung Nhuế thành Sơn Tây.

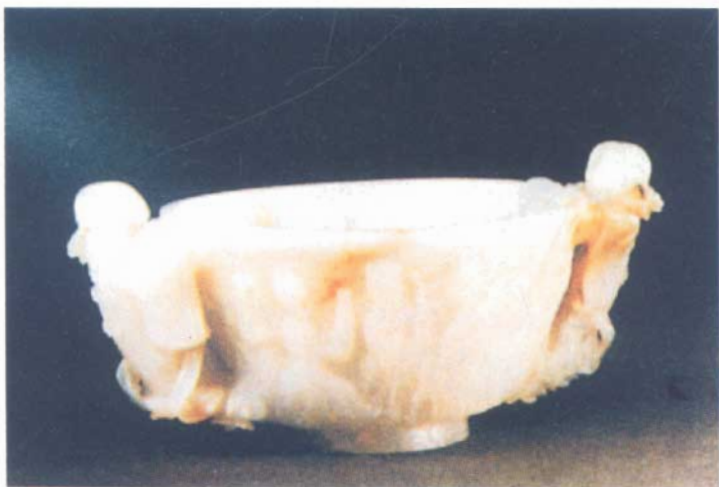


- Lọ hoa văn cảnh quần quít sứ - đời Nguyên, Viện Bảo tàng tỉnh An Huy.



- Mâm vàng hoa văn Như ý - đời Nguyên, Viện Bảo tàng Nam Kinh.

Chén Lẽ nhạc khảm hình tai người, bằng ngọc - đời Nguyên, Viện Bảo tàng cổ cung Bắc Kinh.

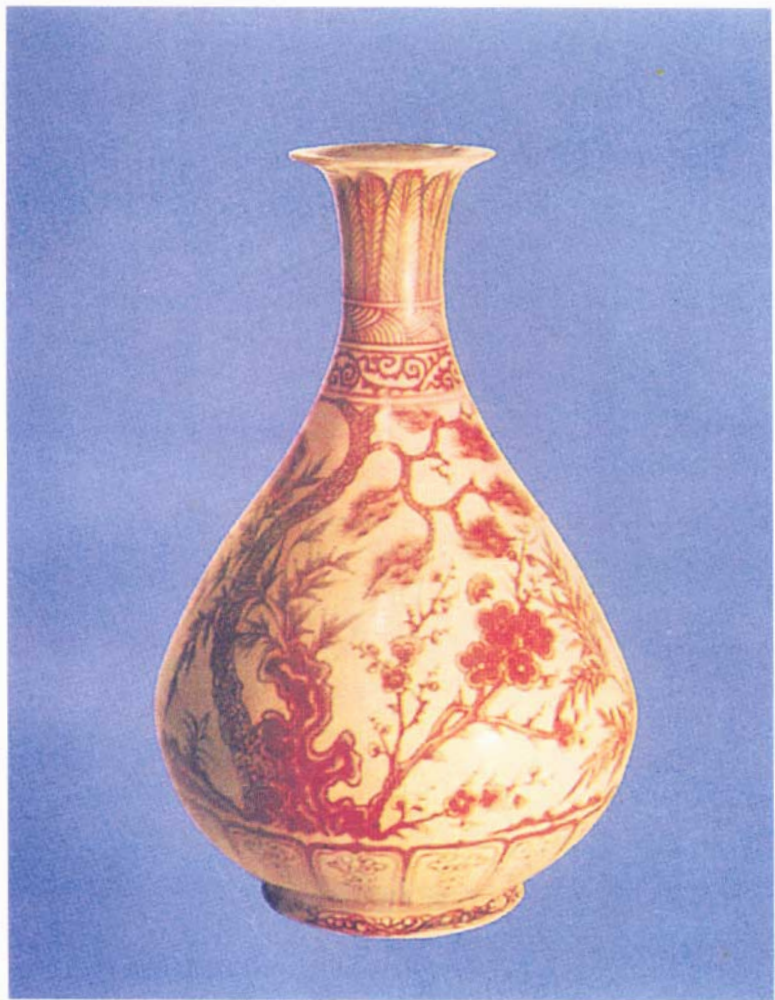




- Lọ, hoa văn hồng lốm đốm men xanh ở hang Long Xuyên - đời Nguyên, Tư nhân Nhật Bản tàng trữ.



Gối, trạm nhân vật, men trắng xanh là Cảnh Đức Trấn - đời Nguyên, Quán văn hóa huyện Nhạc Tây tỉnh An Huy tàng trữ.



- Lọ sứ ngọc hồ xuân, hoa văn tùng trúc mai cổ trắng men - đời Nguyễn, Viện Bảo tàng cổ cung Bắc Kinh.

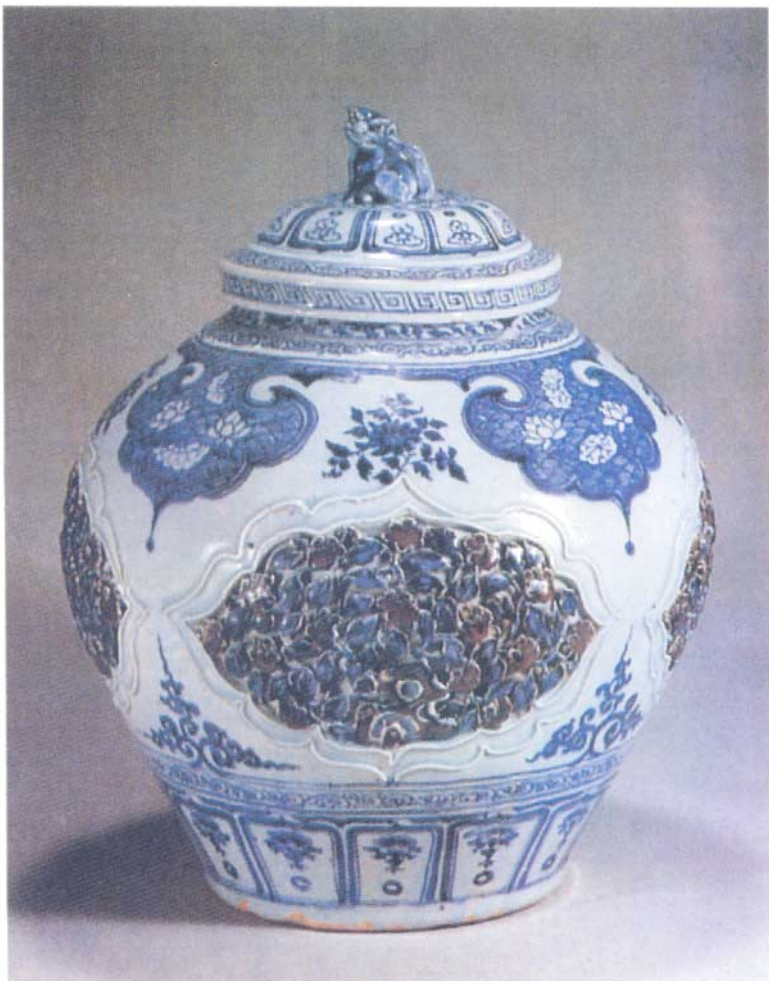
- Lọ, vẽ nhân vật truyện tích, hoa xanh - đời Nguyên, Viện Bảo tàng Hoành Quảng Tây.



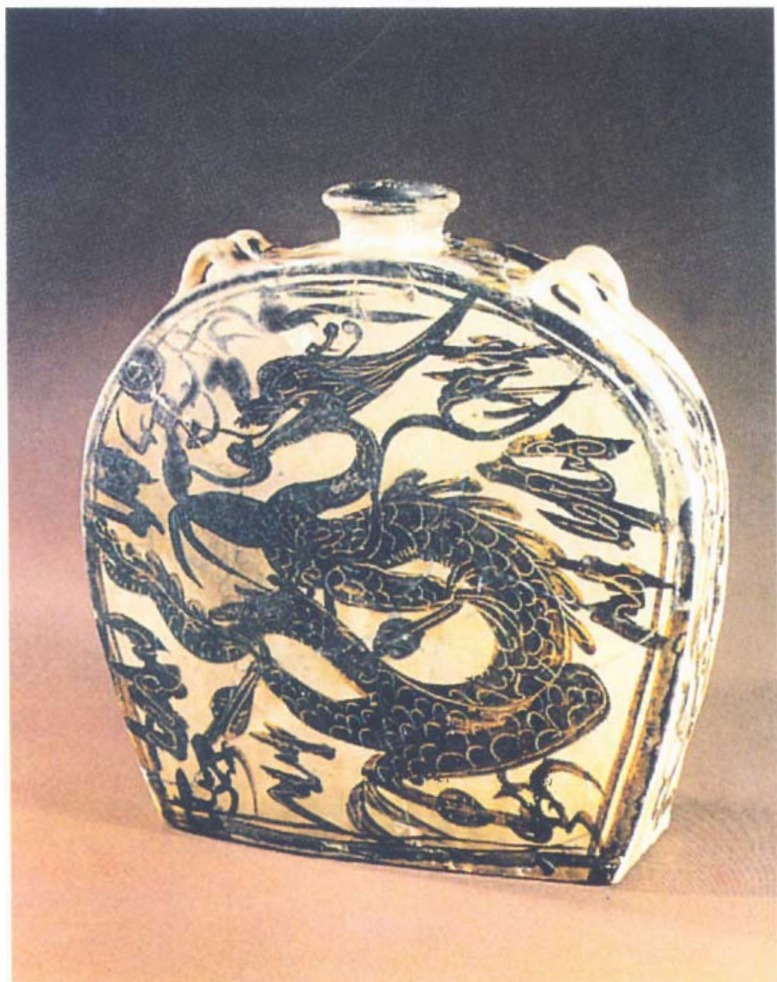
Lọ, có nắp kiểu tháp tứ linh bên trong đỏ, men hoa xanh - đời Nguyên, Viện Bảo tàng tỉnh Giang Tây.



● Mâm sứ, hoa văn sen, yên ương hoa xanh - đời Nguyên, Viện Bảo tàng cổ cung Bắc Kinh.



- Lọ, có nắp hoa để trống mảng sáng bên trong đồ men hoa xanh - đời Nguyên, Viện Bảo tàng tỉnh Hà Bắc.



- Hồ dệt sứ hoa văn rồng
hoa đen men trắng - đời
Nguyễn, Viện Bảo tàng
Thủ đô.



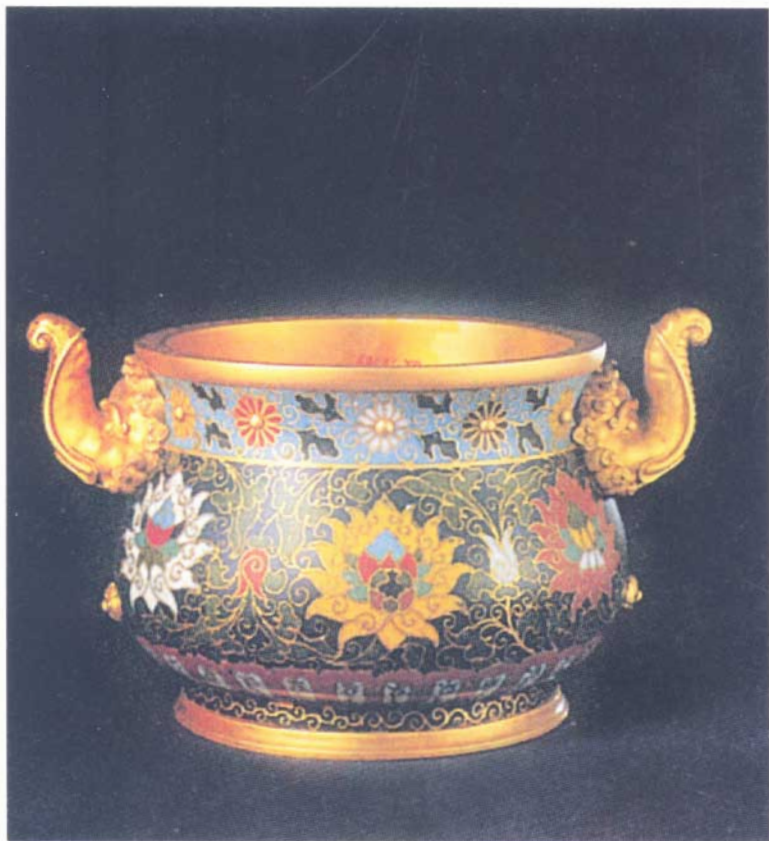
- Mâm sứ hoa văn rắn rồng trắng men lam - đời Nguyên, Viện bảo tàng Cố cung Bắc Kinh.



- Hộp gọt từ sùng tê hoa văn vân mây Trương Thành Đạo - đời Nguyên, Viện Bảo tàng tỉnh An Huy.

Mâm gọt từ sùng tê hoa văn vân mây Trương Thành Đạo - đời Nguyên, Viện Bảo tàng tỉnh An Huy.





- Lò tai voi pháp lang (men trắng tráng trên kim loại) chạy chỉ - đời Nguyên, Viện Bảo tàng Cổ cung Bắc Kinh.

Mục Lục

(*)

◆ I.	Mỹ thuật tiền sử	05
◆ II.	Mỹ thuật đầu đời Tần	32
◆ III.	Mỹ thuật Tần Hán	78
◆ IV.	Mỹ thuật Ngụy-Tấn, Nam-Bắc Triều	153
◆ V.	Mỹ thuật Tùy - Đường (501-907)	228
◆ VI.	Mỹ thuật Ngũ Đại - Lương Tống	319
◆ VII.	Mỹ thuật đời Nguyên (1277-1368)	429
◆ VIII.	Mỹ thuật đời Minh - (1368 - 1644)	491
◆ IX.	Mỹ thuật đời Thanh (1644-1911)	560



Đồ diễn mỹ thuật Trưng Quốc

- Nhất Như - Phạm Cao Hoàn -

Chịu trách nhiệm xuất bản :
TRƯƠNG HẠNH

Biên tập : PHÒNG BIÊN TẬP TỔNG HỢP
Trình bày : Minhtri design Co
Sửa bản in : KIỀU LAN

NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT
44B Hồ Chí Minh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT : 8225473 - 8253036 - 8227074 - Fax : 9432625

Liên kết xuất bản :

CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84 8.235079

In 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội Cho Triển Lãm Việt Nam. Giấy chấp nhận đăng ký KHXB số 257/CXB-QLXB Cục xuất bản cấp ngày 13.03.2003 Trích ngang kế hoạch xuất bản số 59/MT-TNKH Nhà xuất bản Mỹ Thuật cấp ngày 18.3.2003 In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2003.

— Dịch —
NHẬT NHƯ - PHẠM CAO HOÀN



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

ĐỒ ĐIỂN



Mỹ
Thuật

TRUNG QUỐC



Nhà Sách
VINH LING

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. HCM
ĐT: 8242157 - 8233022 - FAX: 8235079
9 Phan Đăng Lưu, Q.1, TP. HCM - ĐT: 8413306
E-mail: minhtri.com@hcm.vnn.vn

ĐỒ ĐIỂN MỸ THUẬT TRUNG QUỐC



8 935073 003950

GIÁ: 120.000đ